

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN
XUẤT KHẨU NAM ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

-----*-*-*-----

Số: 01/2016/NDF/GT

V/v: Giải trình Số liệu trên BCTC quý 4 và
BCTC kiểm toán năm 2015

Nam Định, ngày 06 tháng 04 năm 2016

Kính gửi:

**Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần chế biến thực phẩm Nông sản xuất khẩu Nam Định xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ của Quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Ngày 19/01/2016, công ty cổ phần chế biến thực phẩm nông sản xuất khẩu Nam Định đã nộp báo cáo tài chính quý IV năm 2014 như quy định của quý đơn vị.

Ngày 31/03/2016, công ty cũng đã nộp Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

Công ty xin được giải trình về sự chênh lệch giữa số liệu tài chính do công ty tự lập so với số liệu tài chính tại BCTC được kiểm toán.

- Lợi nhuận trước thuế quý 4: 100.159.500 đồng
- Lợi nhuận trước thuế 2015 kiểm toán: 127.467.792 đồng

Vậy lợi nhuận BCTC kiểm toán đã tăng so với BCTC quý 4 là: 27.308.292 đồng. Vấn đề này công ty xin được giải trình như sau:

Sau khi xem xét và kiểm tra lại số liệu, kế toán đã điều chỉnh lại số liệu như sau:

- **Điều chỉnh tài khoản 155:**

+ Điều chỉnh tăng thêm: 27.308.292 đồng, do giảm giá vốn phần chi phí điện nước cho Quy trình sản xuất thứ Xúc xích không được ghi nhận vào giá vốn mà chỉ ghi nhận vào việc đánh giá tăng hoặc giảm giá trị hình thành tài sản cố định là Dây truyền sản xuất Xúc xích.

- **Điều chỉnh TK 632**

+ Điều chỉnh tăng : 109.308.560 đồng - giá vốn của máy xử lý bóng đèn huỳnh quang, từ TK 811 sang TK 632 (kế toán công ty ghi nhận giá vốn của hàng hoá này vào CP khác, sau đó kiểm toán điều chỉnh sang TK 632). Qua đó lợi nhuận giảm 109.308.560 đồng (Một trăm linh chín triệu, ba trăm linh tám đồng, năm trăm sáu mươi đồng chẵn).

+ Điều chỉnh giảm: 27.308.292 đồng, phần chi phí điện nước cho Quy trình sản xuất thừ Xúc xích không được ghi nhận vào giá vốn mà chỉ ghi nhận vào việc đánh giá tăng hoặc giảm giá trị hình thành tài sản cố định là Dây truyền sản xuất Xúc xích. *Qua đó lợi nhuận tăng 27.308.292 đồng (Hai bảy triệu, ba trăm linh tám ngàn, hai trăm chín mươi hai đồng chẵn).*

- **Điều chỉnh tài khoản 641:**

+ Điều chỉnh tăng: 13.459.512 đồng, do điều chỉnh khoản tiền điện phục vụ sản xuất thừ xúc xích từ TK 811 sang TK 632. *Qua đó lợi nhuận giảm 13.459.512 đồng (Mười ba triệu, bốn trăm năm chín nghìn, năm trăm mười hai đồng chẵn).*

- **Điều chỉnh tài khoản 811**

+ Điều chỉnh giảm: 109.308.560 đồng - khoản chi phí khác của máy xử lý bóng đèn sang TK 632. *Qua đó lợi nhuận tăng 109.308.560 đồng (Một trăm linh chín triệu, ba trăm linh tám đồng, năm trăm sáu mươi đồng chẵn).*

+ Điều chỉnh giảm: 344.099.811 đồng - chi phí cho sản xuất thừ xúc xích, khoản chi phí cho sản xuất thừ này không được ghi nhận vào chi phí khác mà chỉ ghi nhận vào việc đánh giá tăng hoặc giảm giá trị hình thành tài sản cố định là Dây truyền sản xuất Xúc xích. *Qua đó lợi nhuận tăng 344.099.811 đồng (Ba trăm bốn mươi tư triệu, không trăm chín mươi chín nghìn, tám trăm mười một đồng chẵn).*

+ Điều chỉnh giảm: 13.459.512 đồng, do điều chỉnh khoản tiền điện phục vụ sản xuất sang chi phí bán hàng. *Qua đó lợi nhuận tăng 13.459.512 đồng (Mười ba triệu, bốn trăm năm chín nghìn, năm trăm mười hai đồng chẵn).*

+ Điều chỉnh giảm: 136.363.636 đồng - chi phí thanh lý tài sản cố định. Khoản chi phí này theo TT 200/TT-BTC không ghi nhận vào chi phí tại TK 811 mà chỉ phản ánh phần lãi hoặc lỗ do việc bán tài sản vào TK 711 hoặc TK 811 (Lãi=Thu nhập - Chi phí). *Qua đó lợi nhuận tăng 136.363.636 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng chẵn).*

- **Điều chỉnh tài khoản 511:**



+ Điều chỉnh tăng: 270.520.000 đồng, do hạch toán lại nghiệp vụ bán hệ thống xử lý đèn huỳnh quang. Qua đó lợi nhuận tăng 270.520.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu, năm trăm hai mươi ngàn đồng)

- **Điều chỉnh tài khoản 711:**

+ Điều chỉnh giảm: 344.099.811 đồng, do điều chỉnh lại phần bán thành phẩm chạy thử cty ghi nhận là khoản thu và chi khác. Qua đó lợi nhuận giảm 344.099.811 đồng (Ba trăm bốn mươi tư triệu, không trăm chín mươi chín nghìn, tám trăm mười một đồng chẵn).

+ Điều chỉnh giảm: 270.520.000 đồng, do hạch toán lại nghiệp vụ bán hệ thống xử lý đèn huỳnh quang. Qua đó lợi nhuận giảm 270.520.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu, năm trăm hai mươi ngàn đồng)

+ Điều chỉnh giảm: 136.363.636 đồng, do hạch toán lại nghiệp vụ bán tài sản cố định theo TT 200/TT-BTC ngày 22/12/2014 không hạch toán riêng thu nhập của việc bán tài sản vào TK 711 mà chỉ ghi nhận vào TK 711 phần lãi bán tài sản cố định (Lãi= Thu nhập – Chi phí). Qua đó lợi nhuận giảm 136.363.636 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng chẵn).

Trên đây là giải trình liên quan tới số liệu của hai BCTC mà công ty đã gửi lên quý đơn vị. Công ty rất mong nhận được sự hỗ trợ từ Quý cơ quan để hoàn thiện các công việc liên quan và CBTT đến các cổ đông của Công ty.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận

- Như trên;

- Lưu VP;

**CTCP CHẾ BIẾN THỰC PHẨM NÔNG SẢN
XUẤT KHẨU NAM ĐỊNH**



**GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VIỆT HÙNG**